

Số: 157/2021/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 08 tháng 2 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị T- Sinh năm: 1973
Địa chỉ: số ..., Ấp V, xã A, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.
- Bị đơn: Ông Trần Ngọc Tr - Sinh năm: 1967
Địa chỉ: Tổ .., Khu phố .., phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị T và ông Trần Ngọc Tr.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị T và ông Trần Ngọc Tr thuận tình ly hôn.

Giấy công nhận kết hôn số 05 quyển số 01/2002 do UBND xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 19/03/2002 không còn giá trị pháp lý

2/ Về con chung: Bà Lê Thị T và ông Trần Ngọc Tr có 01 con chung tên là Trần Lê Gia Th - sinh 27/04/2002 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

4/ Về án phí HNGĐ là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Lê Thị T tự nguyện nộp và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà bà Lê Thị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2019/0105982 ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) cho bà Lê Thị T.

III. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- UBND xã A, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thanh Hùng